

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; phí đăng ký giao dịch bảo đảm áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI  
KHOÁ XI, KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/ 11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/6/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất;*

*Xét Tờ trình 5416/TTr-UBND ngày 24/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và phí đăng ký giao dịch bảo đảm; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và phí đăng ký giao dịch bảo đảm áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai, cụ thể như sau:

**1. Người nộp phí:**

a. Người nộp phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất là tổ chức, cá nhân có yêu cầu cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.



b. Người nộp phí đăng ký giao dịch bảo đảm là tổ chức, cá nhân yêu cầu đăng ký giao dịch bảo đảm.

## 2. Tổ chức thu phí:

Cơ quan thu phí cung cấp thông tin giao dịch bảo đảm quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và phí đăng ký giao dịch bảo đảm là Văn phòng đăng ký đất đai.

## 3. Mức thu phí:

STT	Nội dung	Mức thu	ĐVT
1	Phí cung cấp thông tin giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	30.000	Đồng/trường hợp
2	Phí đăng ký giao dịch bảo đảm		
a	Đăng ký giao dịch bảo đảm	80.000	Đồng/hồ sơ
b	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản bảo đảm	70.000	Đồng/hồ sơ
c	Đăng ký thay đổi nội dung giao dịch bảo đảm đã đăng ký	60.000	Đồng/hồ sơ
d	Xóa đăng ký giao dịch bảo đảm.	20.000	Đồng/hồ sơ

## 4. kê khai, nộp phí của tổ chức thu:

- Tổ chức thu phí thực hiện kê khai tiền phí thu được theo tháng, quyết toán năm theo quy định của pháp luật về quản lý thuế và nộp tiền phí phải nộp vào ngân sách nhà nước, sau khi trừ số tiền phí được để lại theo chương, mục, tiểu mục tương đương của mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

- Chậm nhất là ngày 05 tháng sau, tổ chức thu phí phải gửi số tiền phí đã thu của tháng trước vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách mở tại Kho bạc Nhà nước.

## 5. Quản lý và sử dụng phí:

Tổ chức thu phí được để lại 50% tổng số tiền phí thu được, để trang trải chi phí phục vụ công việc thu phí theo quy định tại Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí.

- Chứng từ thu phí thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính hướng dẫn về in, phát hành, quản lý và sử dụng chứng từ thu phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước.

**Điều 2.** Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 18/2011/NQ-HĐND ngày 28/6/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa X, Kỳ họp thứ Nhất quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm và phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

**Điều 3.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khoá XI, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017. /

**Nơi nhận:**

- UBND Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- VP Quốc hội; VPCP;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh; UBNDTTQVN tỉnh;
- Các VP : Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh và UBND tỉnh (đăng công báo);
- Sở Tư pháp;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ và CV Phòng Tổng hợp;
- Báo GL; Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT, HĐND.

**CHỦ TỊCH**



**Dương Văn Trang**